TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HSST
Ngày 29 tháng 8 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Khiểu;

Bà Bùi Thị Nga.

***- Thư ký phiên toà*:**Ông Đào Quang Sáng -Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Thắng -Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại Nhà văn hóa bản Hòa Sơn, xã Tà Cạ huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **Lương Phò C**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 21/5/1971, tại xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản C, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Xén P và bà Lương Mẹ Phia N (đều đã chết); Vợ: Lương Mẹ C, con: có Con: Có 03 (ba) con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2022 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Vũ Thị Hồng; Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An; Có mặt;

Người chứng kiến: Anh Cụt Văn C, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Bản H1, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 18/5/2022, Lương Phò C đang đi chơi trong khu vực Bản C, xã B, huyện K, thì gặp một Thanh niên (không rõ tên, tuổi) giới thiệu là trú tại bản H, xã K, huyện K, Lương Phò C đã mua của người thanh niên đó 01 (một) cục Heroine được gói bằng bao Potylen màu xanh, cùng 03(ba) viên ma túy tổng hợp màu hồng và 01(một) viên ma túy tổng hợp màu xanh cùng gói bằng giấy báo có chữ, với tổng số tiền là 90.000đồng (Chín mươi nghìn). Sau khi mua được ma túy Lương Phò C cất toàn bộ số ma túy đó vào túi áo ngực bên phải của mình đang mặc, rồi đi về nhà, về đến nhà Lương Phò C chuẩn bị đưa số ma túy vừa mua được ra sử dụng, thì tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn, phối hợp Đồn Biên Phòng Mỹ Lý phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số tang vật trên.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn lập hồi 10 giờ 30 phút, ngày 19/5/2022 đã xác định:

Chất màu trắng (nghilà ma túy) thu giữ của Lương Phò C được gói bằng bao Potylen màu xanh, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 0,15gam (Không phẩy mười lăm) ký hiệu là vật chứng số 01.

Số viên nén màu hồng (nghi là ma túy) có khối lượng là 0,3gam (Không phẩy ba) ký hiệu là vật chứng số 02.

Viên nén màu xanh(nghi là ma túy) có khối lượng là 0,1gam (Không phẩy một) ký hiệu là vật chứng số 03.

Kết luận giám định số 668/KL-PC09(MT) ngày 24/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận:

Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Lương Phò C giửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệuM2) và mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu M3) gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine).

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn Lương Phò C đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Mục đích tàng trữ ma tuý là để sử dụng.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy (Heroine) có khối lượng 0,1gam (không phẩy một) và số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,2 gam (không phẩy hai) là vật chứng còn lại cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu đã được CQĐT chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số: 63/CT-VKS-KS ngày 01/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố bị cáo Lương Phò C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Phò C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Phò C mức án từ 16 (Mười sáu) tháng đến 22 (Hai mươi hai) tháng tù; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; về xử lý vật chứng theo quy định; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Phò C đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiếntuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Lương Phò C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người liên quan, người chứng kiến, vật

chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:Ngày 18/5/2022, tại khu vực Bản C, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An, Lương Phò C đã có hành vi tàng trữ 0,15 gam(không phẩy mười lăm) ma túy (Heroine) và 0,4gam (không phẩy bốn) ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng.

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng của hai chất ma túy (Heroine,Methamphetamine) thu giữ của Lương Phò C là: 0,15g + 0,4g = 0,55g. Đối chiếu tổng khối lượng của hai chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì trong trường hợp này tổng khối lượng của hai chất ma túy tương đương với khối lượng Heroine, Methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó hành vi đó của bị cáo Lương Phò C đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a)……..

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này".

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Phò C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Các đối tượng liên quan: Trong vụ án này có người thanh niên bán ma túy cho Lương Phò C, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[7]Về vật chứng vụ án: Số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại 0,2 gam (Không phẩy hai) và số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại 0,1 gam (Không phẩy một gam) và vỏ giấy niêm phong ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lương Phò C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lương Phò C **18 (Mười tám)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 18/5/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện có viềnxanh đỏ đang niêm phong, dán kín. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và điểm chỉ của đối tượng Lương Phò C và đóng 05 (năm) hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Bên trong có chứa tổng hợp ma túy (Methamphetamine) và ma túy (Heroine) có tổng khối lượng 0,3 (không phẩy ba) gam cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu. (Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04/8/2022 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Phò Cphải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/8/2022)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên